

**QUYẾT ĐỊNH
TUYÊN BỐ DOANH NGHIỆP PHÁ SẢN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

Tổ Thẩm phán phụ trách tiến hành thủ tục phá sản:

1. Ông Mạc Minh Quang - Tổ trưởng
2. Ông Nguyễn Văn Lâm - Thành viên
3. Bà Phạm Thị Đào - Thành viên

- Căn cứ hồ sơ vụ án phá sản thụ lý số 02/2021/TL-PS ngày 04/02/2021;
 - Căn cứ Điều 9, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 52, Điều 54, Điều 83, Điều 107, Điều 108 Luật phá sản năm 2014;
 - Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-CA ngày 08/10/2015 của Tòa án nhân dân tối cao quy định về chế độ làm việc của các Tổ Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ việc phá sản;
 - Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
 - Căn cứ Nghị định 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;
 - Căn cứ Quyết định mở thủ tục phá sản số 01/2021/QĐ-MTTPS ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đối với Công ty TNHH S V Việt Nam; địa chỉ trụ sở: Nhà xưởng G3-G4, phân khu phía Đông KCN P T, xã K L, huyện K T, tỉnh Hải Dương;
 - Căn cứ Quyết định chỉ định Quản tài viên số 01/2021/QĐ-CDQTV ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương về việc chỉ định ông Đoàn Quang Định là quản tài viên làm nhiệm vụ quản lý, thanh lý tài sản đối với Công ty TNHH S V Việt Nam; địa chỉ trụ sở: Nhà xưởng G3-G4, phân khu phía Đông KCN P T, xã K L, huyện K T, tỉnh Hải Dương;
 - Căn cứ Nghị quyết Hội nghị chủ nợ ngày 28 tháng 4 năm 2023;
- Xét thấy:* Công ty TNHH S V Việt Nam; địa chỉ trụ sở: Nhà xưởng G3-G4, phân khu phía Đông KCN P T, xã K L, huyện K T, tỉnh Hải Dương mất khả năng thanh toán, ngừng hoạt động trong một thời gian dài. Nghị quyết Hội nghị chủ nợ đề nghị tuyên bố phá sản Công ty TNHH S V Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Tuyên bố phá sản Công ty TNHH S V Việt Nam. Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: S V VIET NAM...

Tên công ty viết tắt: Không

Mã số doanh nghiệp: 0801..... do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp đăng ký lần đầu ngày 23/5/2013 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 06/8/2020.

Địa chỉ trụ sở chính: Nhà xưởng G3-G4, phân khu phía Đông KCN P T, xã K L, huyện K T, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.

Đại diện theo pháp luật của công ty: Ông JO.....

Chủ sở hữu: Công ty TNHH S V Li..... Mã số doanh nghiệp: 86..., cấp ngày 04/11/2003. Nơi cấp: Cơ quan đăng ký H K. Địa chỉ trụ sở chính: Phòng E, 4/F tòa nhà E I, số 2 -8 đường K Y, K C, N.T H K, Trung Quốc.

Điều 2: Chấm dứt hoạt động của Công ty TNHH S V Việt Nam từ ngày 31/5/2023.

1. Chấm dứt thực hiện nghĩa vụ tính lãi đối với các khoản nợ của Công ty TNHH S V Việt Nam kể từ ngày 31/5/2023.

2. Đình chỉ các giao dịch liên quan đến Công ty TNHH S V Việt Nam.

3. Chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động, quyền lợi của người lao động được giải quyết theo Điều 5 của Quyết định này.

4. Chấm dứt quyền hạn của người đại diện theo pháp luật đối với ông JO..., sinh ngày 22/09/1948. Quốc tịch: M. Số giấy chứng thực cá nhân: 457.... cấp ngày 16/04/2009. Nơi cấp: Bộ ngoại giao H K. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

5. Thu hồi con dấu của Công ty TNHH S V Việt Nam và xóa tên doanh nghiệp theo quy định của Luật phá sản, Luật doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3: Tài sản còn lại của Công ty TNHH S V Việt Nam gồm:

1. Tài sản là máy móc của Công ty TNHH S V Việt Nam (*có danh mục kèm theo*). Tài sản là máy móc sẽ được thanh lý tài sản và bán đấu giá tài sản không có nghĩa vụ bảo đảm có danh mục kèm theo của Công ty TNHH S V Việt Nam.

2. Tài sản là tiền Việt Nam đồng và tiền USD nằm trong các sổ tài khoản của Công ty TNHH S V Việt Nam. Cụ thể: Số tài khoản 034..... của Công ty TNHH S V Việt Nam tại Ngân hàng thương mại cổ phần N T Việt Nam chi nhánh C L, Hải Dương là 321..... đồng.

Số tài khoản 034.... của Công ty TNHH S V Việt Nam tại Ngân hàng thương mại cổ phần N T Việt Nam chi nhánh C L, Hải Dương là 396...USD.

Điều 4: Số nợ phải trả của Công ty TNHH S V Việt Nam cho các chủ nợ.

1. Chủ nợ có tài sản bảo đảm: Không có.

2. Chủ nợ không có tài sản bảo đảm (*có danh sách kèm theo*).

Nghĩa vụ về tài sản phát sinh khi có Quyết định tuyên bố Công ty TNHH S V Việt Nam phá sản được giải quyết theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 5: Phương án phân chia giá trị tài sản:

1. Tài sản của Công ty TNHH S V Việt Nam được phân chia theo thứ tự quy định tại Điều 54 Luật phá sản.

1.1. Chi phí phá sản.

1.2. Khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, quyền lợi khác theo hợp đồng lao động với người lao động theo danh sách người lao động chưa giải quyết chế độ (*có danh sách người lao động kèm theo*).

1.3. Nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, khoản nợ không có bảo đảm cho chủ nợ trong danh sách chủ nợ gồm có:

- + Thanh toán tiền nợ Bảo hiểm xã hội huyện K T, tỉnh Hải Dương.
- + Thanh toán tiền nợ Chi cục H Q H D.
- + Thanh toán các khoản nợ không có bảo đảm.

2. Trường hợp giá trị tài sản của Công ty TNHH S V Việt Nam không đủ để thanh toán cho các chủ nợ theo thứ tự nêu trên thì từng đối tượng cùng một thứ tự ưu tiên được thanh toán theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với số nợ.

3. Trường hợp giá trị tài sản của Công ty TNHH S V Việt Nam sau khi đã thanh toán đủ các khoản nợ nói trên mà vẫn còn thì phần còn lại này thuộc về chủ sở hữu Công ty TNHH S V Li.....

Điều 6: Chi phí phá sản: Công ty TNHH S V Việt Nam phải chịu 82.155.000đ (Tám mươi hai triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng) chi phí phá sản gồm: Chi phí cho Quản tài viên, chi phí đăng báo và các khoản chi phí khác theo quy định của pháp luật (đã chi). Ngoài ra, chi phí đăng báo, chi phí bưu phẩm và các chi phí khác đối với quyết định tuyên bố phá sản (chưa chi) sẽ được thanh toán sau.

Hoàn trả cho công ty TNHH Quốc tế T S số tiền tạm ứng chi phí phá sản là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) đã nộp.

Điều 7: Về lệ phí phá sản: Công ty TNHH Quốc tế T S Việt nam phải chịu 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) lệ phí phá sản. Số tiền này được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí phá sản mà Công ty đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0005734 ngày 02/02/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

Điều 8: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, Công ty TNHH S V Việt Nam; các chủ nợ; Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương; Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương; Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương có quyền đề nghị xem xét lại, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quyền kháng nghị Quyết định này.

Điều 9: Quyết định tuyên bố doanh nghiệp phá sản này có hiệu lực thi hành từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH S V Việt Nam;
- Các chủ nợ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Ban QL các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương;
- Phòng ĐKKD; sở KHĐT tỉnh Hải Dương;
- Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc Gia;
- Cổng thông tin điện tử TAND;
- Cục thuế tỉnh Hải Dương;
- Báo Hải Dương;
- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**KT. TỔ TRƯỞNG TỔ THẨM PHÁN
THẨM PHÁN**

Nguyễn Văn Lâm